PHẦN VĂN BẢN KHÁC

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/QĐ-BCĐHNQT	*Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Tấn Dũng

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-BCĐHNQT ngày 26 tháng 4 năm 2014 của Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo quốc gia) là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hành, đôn đốc và phối hợp các hoạt động hội nhập quốc tế từ Trung ương đến địa phương.

Điều 2. Ban Chỉ đạo sử dụng tên giao dịch quốc tế theo tiếng Anh là: The National Steering Committee on International Integration (viết tắt là NASCIN).

Chương II
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia

Ban Chỉ đạo quốc gia có các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra các định hướng, chiến lược, các giải pháp lớn liên quan đến hội nhập quốc tế; đề xuất những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm về hội nhập quốc tế cần tập trung chỉ đạo, điều hành trong từng giai đoạn.

2. Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, triển khai các chủ trương, chính sách lớn về hội nhập quốc tế; giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến hội nhập quốc tế.

3. Giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phối hợp, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách về hội nhập quốc tế.

4. Tổng hợp và định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai các nhiệm vụ hội nhập quốc tế.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ phân công.

Điều 4. Thành phần Ban Chỉ đạo quốc gia và các cơ quan giúp việc

1. Ban Chỉ đạo quốc gia có Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia, các Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành, các Ủy viên thường trực và các Ủy viên theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia quyết định công nhận các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia theo đề nghị của Thủ trưởng các cơ quan liên quan.

3. Ban Chỉ đạo quốc gia có ba Ban Chỉ đạo liên ngành: Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng; Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 596/QĐ-TTg ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia:

- Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo quốc gia; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Phân công nhiệm vụ đối với các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia, các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia - Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng:

- Giúp Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia trong trường hợp Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia bận chương trình công tác;

- Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; ban hành Quy chế hoạt động; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng;

- Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng;

- Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng.

3. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia - Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế:

- Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; ban hành Quy chế hoạt động; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế;

- Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế;

- Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế;

4. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia - Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo:

- Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; ban hành Quy chế hoạt động; quyết định chương trình, kế hoạch công tác Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo;

- Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên; chỉ đạo sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo;

- Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo.

5. Các Ủy viên thường trực và Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia:

a) Nhiệm vụ chung:

- Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về các nhiệm vụ được phân công;

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia, chuẩn bị ý kiến bằng văn bản về các nội dung của phiên họp;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực mình phụ trách để phối hợp với các cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo quốc gia và các Ban Chỉ đạo liên ngành thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

b) Nhiệm vụ của các Ủy viên thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia:

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo quốc gia và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia phối hợp, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong việc triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách về hội nhập quốc tế;

+ Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia điều phối, phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các Ban Chỉ đạo liên ngành và giữa các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia;

+ Sử dụng các đơn vị chức năng hiện có của mình để giúp việc cho hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia.

- Bộ trưởng Bộ Ngoại giao:

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng điều phối, phối hợp, đôn đốc các thành viên trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng;

+ Là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng với các Ban Chỉ đạo liên ngành khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia;

+ Sử dụng các đơn vị chức năng hiện có của mình để giúp việc cho hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng;

- Bộ trưởng Bộ Công Thương:

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế điều phối, phối hợp, đôn đốc các thành viên trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế;

+ Là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế với các Ban Chỉ đạo liên ngành khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia;

+ Sử dụng các đơn vị chức năng hiện có của mình để giúp việc cho hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế;

- Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

+ Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo điều phối, phối hợp, đôn đốc các thành

viên trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo;

+ Là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo với các Ban Chỉ đạo liên ngành khác trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia;

+ Sử dụng các đơn vị chức năng hiện có của mình để giúp việc cho hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo;

c) Nhiệm vụ của các Ủy viên khác của Ban Chỉ đạo quốc gia:

- Đề xuất các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách về hội nhập quốc tế nói chung và trong lĩnh vực phụ trách;

- Phối hợp tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo quốc gia trong lĩnh vực phụ trách.

Điều 6. Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia đặt tại Văn phòng Chính phủ, trên cơ sở sử dụng bộ máy hiện có, không thành lập thêm tổ chức và không thêm biên chế.

2. Bộ phận giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia có chức năng và nhiệm vụ sau:

- Tổng hợp các báo cáo, tài liệu và phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia; chuẩn bị nội dung các phiên họp, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia đôn đốc việc thực hiện những quyết định, kết luận tại các kỳ họp của Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Tổ chức các cuộc nghiên cứu, điều tra, khảo sát, đánh giá, hội thảo, hội nghị nhằm phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Kiến nghị Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia đề nghị các Ban Chỉ đạo liên ngành, các Bộ, ngành, địa phương cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia;

- Lưu giữ hồ sơ tài liệu và quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia theo quy định của Nhà nước.

Chương III
PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA

Điều 7. Những nguyên tắc chung

- Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Các thành viên thảo luận, đóng góp ý kiến, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia kết luận.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

- Trường hợp không tham dự cuộc họp, thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia ủy quyền cho cán bộ có đủ thẩm quyền tham dự và có thông báo bằng văn bản.

- Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia (hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia khi được ủy quyền) ký các văn bản, báo cáo của Ban Chỉ đạo quốc gia gửi Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan có liên quan.

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký các thông báo, biên bản phiên họp của Ban Chỉ đạo quốc gia và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia theo chức năng và thẩm quyền được giao.

Điều 8. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia

1. Ban Chỉ đạo họp phiên toàn thể mỗi năm một lần và họp bất thường khi cần thiết theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia. Thành phần tham dự phiên họp Ban Chỉ đạo quốc gia có thể mở rộng theo quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia định kỳ hoặc đột xuất làm việc với các Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành và các Ủy viên thường trực để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia chuẩn bị nội dung, chương trình và các điều kiện cần thiết cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo quốc gia.

Điều 9. Chế độ thông tin và báo cáo

1. Các Ban Chỉ đạo liên ngành, các Ủy viên Ban Chỉ đạo quốc gia báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia theo các hình thức: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp định kỳ và đột xuất của Ban Chỉ đạo quốc gia.

2. Các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan chịu trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ mỗi năm một lần và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo quốc gia.

3. Các Ban Chỉ đạo liên ngành có trách nhiệm báo cáo định kỳ mỗi năm một lần và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo quốc gia; báo cáo phải được lấy ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành trước khi trình Ban Chỉ đạo quốc gia.

4. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo quốc gia có trách nhiệm tổng hợp báo cáo về hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia trên cơ sở báo cáo của các Ban Chỉ đạo liên ngành.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia được dự toán hàng năm, được cấp vào ngân sách của Văn phòng Chính phủ.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về chính trị, an ninh, quốc phòng được dự toán hàng năm, được cấp vào ngân sách của Bộ Ngoại giao.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế được dự toán hàng năm, được cấp vào ngân sách của Bộ Công Thương.

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo được dự toán hàng năm, được cấp vào ngân sách của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Việc thanh, quyết toán kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước./.

TRƯỞNG BAN

THỦ TƯỚNG
Nguyễn Tấn Dũng